

## VÀI NÉT VỀ TỔ CHỨC XÃ HỘI CỦA NGƯỜI HOA Ở THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH HIỆN NAY

NCS. Hà Triệu Huy

Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn  
Đại học Quốc gia TP. Hồ Chí Minh

**Tóm tắt:** Người Hoa sống tập trung ở các đô thị, trong đó Thành phố Hồ Chí Minh là nơi có nhiều người Hoa nhất trong cả nước. Tổ chức xã hội của người Hoa vừa mang tính cổ truyền, vừa thể hiện tính cải biến cho phù hợp điều kiện sinh sống mới. Ở Thành phố Hồ Chí Minh, tổ chức xã hội của người Hoa nổi lên với ba mô hình chính: tổ chức đồng hương, tổ chức hội họ tộc thân tộc, tổ chức hội thương nghiệp và bảo trợ. Dựa trên phân tích về những mô hình tổ chức xã hội này, bài viết đề xuất những giải pháp nhằm gìn giữ nét đẹp truyền thống tộc người, tiếp tục ổn định và xây dựng mô hình tổ chức xã hội của người Hoa ở Thành phố Hồ Chí Minh trong sự nghiệp xây dựng và phát triển đất nước.

**Từ khóa:** Người Hoa, tổ chức xã hội, Thành phố Hồ Chí Minh.

**Abstract:** Chinese people live mainly in urban areas, amongst which Ho Chi Minh City the place where inhabits the most Chinese people in the country. The social organization of the Chinese people is both traditional and reforming to suit new living conditions. In Ho Chi Minh City, the Chinese social organization emerged with three main models: compatriot organization, kinship association organization, trade association organization and patronage. Based on the analysis of these social organization models, the article proposes solutions to preserve the traditional values of ethnic groups, continue to stabilize and build the social organization model of the Chinese people in the city. Ho Chi Minh is the cause of national construction and development.

**Keywords:** Chinese, social organization, Ho Chi Minh City

Ngày nhận bài: 31/12/2020; ngày gửi phản biện: 22/2/2021; ngày duyệt đăng: 4/4/2021

### Mở đầu

Người Hoa là một tộc trong 53 tộc người thiểu số ở Việt Nam. Khái niệm “Người Hoa” trong bài viết này được hiểu là những người có nguồn gốc từ Trung Hoa đến Việt Nam, vì nhiều lý do họ đã định cư ở Việt Nam, mang quốc tịch Việt Nam, trở thành công dân Việt Nam. Đến nay, tộc người Hoa ở Việt Nam chủ yếu sinh sống tập trung tại các đô thị, trong đó Thành phố Hồ Chí Minh là nơi có nhiều người Hoa nhất trong cả nước.

Người Hoa ở TP. Hồ Chí Minh với thế mạnh kinh doanh, buôn bán của mình đã đóng góp trực tiếp vào công cuộc Đổi mới và phát triển kinh tế của thành phố nói riêng và đất nước nói chung. Bên cạnh đó, người Hoa cũng rất chú trọng bảo tồn những giá trị văn hóa truyền thống, đặc biệt là tổ chức xã hội phi chính thức của tộc người. Dựa trên kết quả nghiên cứu của một số công trình khoa học đã công bố và tư liệu điền dã trong những năm qua của tác giả, bài viết tập trung làm rõ một số hình thức tổ chức xã hội của người Hoa ở quận 5, quận 6 và quận 11, là những nơi có đông người Hoa đang sinh sống tại TP. Hồ Chí Minh hiện nay.

## **1. Sự hình thành tổ chức xã hội của cộng đồng người Hoa ở vùng đất Sài Gòn - Gia Định từ thế kỷ XIX đến 1975**

Suốt thế kỷ XVIII và XIX, làn sóng di cư của người Hoa đến Nam Bộ diễn ra thường xuyên, trong số đó có những người tìm kế mưu sinh, được chính quyền Đàng Trong và sau đó là nhà Nguyễn tiếp tục đón nhận. Cho đến trước khi thực dân Pháp xâm lược Việt Nam, Nam Bộ có khoảng 40.000 người Hoa sinh sống ở các đô thị, trung tâm kinh tế thuộc Đồng bằng sông Cửu Long và Đồng Nai. Cùng thời điểm này, Bắc Bộ có khoảng 20.000 - 30.000 người Hoa trong tổng số 70.000 người Hoa ở Việt Nam (Ngô Quang Định, 2000, tr.35).

Ngay sau Cách mạng tháng Tám năm 1945, hàng loạt người Hoa được đưa vào Việt Nam theo hiệp định giữa Thực dân Pháp và Tưởng Giới Thạch, có tháng đến 8.000 người,... Đến năm 1949, trong 3 nước Đông Dương thì Việt Nam có số lượng người Hoa đông nhất, khoảng 880.000 người, chủ yếu tập trung ở miền Nam Việt Nam khoảng 800.000 người (Luu Trường Khương, 1968, tr. 25). Đến năm 1950, việc nhập cư của người Hoa bắt đầu giảm dần và ngừng hẳn. Thời kỳ kháng chiến chống Mỹ cứu nước, với thế mạnh thương nghiệp, người Hoa đã trở thành một lực lượng doanh nhân đông đảo. Trong số những người thuộc thành phần tư sản miền Nam trước năm 1975, có tới 90% là tư sản Hoa kiều. Năm 1975, chính quyền Sài Gòn sụp đổ, miền Nam Việt Nam được hoàn toàn giải phóng. Thời gian đầu sau ngày đất nước thống nhất, Nam Bộ cũng như cả nước phải đối mặt với rất nhiều khó khăn, thách thức, mối quan hệ Việt Nam - Trung Quốc có xu hướng ngày một xấu đi, dẫn đến cuộc chiến tranh biên giới phía Bắc vào năm 1979. Kể từ khi Trung Quốc rút quân về nước, tình hình người Hoa ở TP. Hồ Chí Minh dần trở nên ổn định, người Hoa đi vào sản xuất, kinh doanh và phát triển các ngành nghề tiểu thủ công nghiệp. Đặc biệt, từ sau năm 1986, dưới tác động chính sách dân tộc của Đảng, người Hoa đã có nhiều đóng góp cho sự ổn định và phát triển ở TP. Hồ Chí Minh.

## **2. Tổ chức xã hội của người Hoa hiện nay**

### **2.1. Tổ chức đồng hương**

Trước 1975, tổ chức đồng hương của người Hoa tồn tại dưới hình thức “Bang”. Bang được thiết lập dựa trên những nhóm người cùng quê hương và cùng ngôn ngữ địa phương.

Ví dụ, người Quảng Đông thành lập Bang của người Quảng Đông dựa trên nhóm người nói tiếng Quảng Đông và quê gốc ở Quảng Đông. Tương tự là các nhóm người đến từ Phúc Kiến, Triều Châu, Hải Nam. Thiết lập Bang là nhu cầu tối quan trọng của người Hoa, nhất là khi họ sinh sống ở một nơi xa quê hương. Sau năm 1975, hình thức Bang được đổi thành Hội quán. Mô hình Hội quán về bản chất vẫn dựa trên hình thức Bang nhưng quy mô lớn hơn, được tổ chức theo đơn vị hành chính của chính quyền địa phương. Có khi vài Bang sinh sống gần nhau gộp lại thành một Hội quán. Hội quán thực hiện nhiều chức năng hơn, đó là chức năng hành chính, chức năng văn hóa và chức năng kinh tế. Hội quán có một hội liên lạc để tập trung những người trong Hội quán lại trong những sự kiện lớn quan trọng của cộng đồng người Hoa.

Hội quán của người Hoa và cơ sở tín ngưỡng thường được hòa làm một, được điều hành bởi một ban quản trị chung, đồng thời thực hiện chức năng của một tổ chức xã hội và tín ngưỡng tôn giáo, như Điều lệ của Hội quán Nhị Phủ có nêu: “Hội quán Nhị Phủ miếu là một tổ chức tín ngưỡng dân gian, không có chức sắc, không có giáo lý” (Hội quán Nhị Phủ Miếu). Hội quán vẫn là trụ sở của các nhóm người Hoa thường được gọi là Chùa (cơ sở tín ngưỡng cộng đồng): Hội quán Tuệ Thành (chùa Bà Quảng Đông), Hội quán Nghĩa An (chùa Ông), Hội quán Quỳnh Phủ (chùa Bà Hải Nam), Hội quán Nhị Phủ (chùa Ông Bồn), Hội quán Tam Sơn (chùa Hà Chương),... Hội quán là không gian văn hóa thỏa mãn nhu cầu nhiều mặt của người Hoa: sinh hoạt tín ngưỡng, tôn giáo, nơi gặp gỡ trao đổi làm ăn, nơi diễn ra các ngày lễ, tổ chức biểu diễn lân sư rồng với những hình thức nghệ thuật đặc sắc của người Hoa,...

Cơ cấu tổ chức xã hội của Hội quán gồm các nhóm cộng đồng không khác nhau, chỉ khác về số lượng thành viên, số lượng ban chuyên trách, thời gian làm việc của mỗi nhiệm kỳ. Sự khác biệt đó chủ yếu xuất phát từ tình hình cụ thể của từng cộng đồng ở mỗi địa phương. Ban quản trị Hội quán được thành lập trên cơ sở hội viên tín nhiệm bầu ra, nhiệm kỳ làm việc có thể là 3 - 4 hoặc 5 năm, tùy thuộc mỗi Hội quán, không có quy định thống nhất chung cho tất cả. Về đại thể, cơ cấu Ban quản trị của Hội quán gồm: (i) Một Trưởng ban phụ trách chung, có toàn quyền điều hành công việc đối nội và đối ngoại; (ii) Các Phó ban (không quy định số lượng) là những người giúp việc cho Trưởng ban, được Trưởng ban phân công phụ trách một hoặc nhiều bộ phận chuyên trách. Một trong số các Phó ban sẽ được Trưởng ban chỉ định thay mình giải quyết một số công việc khi vắng mặt; (iii) Các bộ phận chuyên trách: Tổng vụ, Tài chính, Kế toán, Thư ký, Giám sát, Kiểm soát, Phúc lợi, Giao tế.

Hội quán có 3 hình thức quản lý là: (i) Trực niên chế tức chế độ trực quản lý theo năm, hình thức luân phiên phụ trách quản lý mỗi người một năm của các vị Đồng Sự (là Chủ tịch quản lý Hội quán); (ii) Cộng quản chế là chế độ cùng quản lý, các nhóm địa phương nhỏ trong Hội quán cử ra số đại biểu như nhau để cùng quản lý; (iii) Chế độ phụ trách hay chế độ Đồng sự chế, tức các chức danh được quy định sẵn rồi căn cứ thực tiễn phân bổ chỉ tiêu số lượng nhân sự cho các giới, như thương nhân, chính khách, kỹ nghệ gia..., rồi từ đó hội viên

sẽ bầu cử và đây là chế độ quản lý chủ yếu trong hệ thống Hội quán của người Hoa ở TP. Hồ Chí Minh (Li Tana, 1999, tr. 76).

Mỗi Hội quán đều có Điều lệ riêng, hầu như tất cả đều được lập mới từ thập niên 90 của thế kỷ XX đến nay. Mục đích tôn chỉ của các Hội quán cơ bản là không khác nhau, đều lấy lợi ích của cộng đồng làm trọng, xây dựng và phát huy tinh thần hỗ trợ, giúp đỡ nhau trong nhóm đồng hương và tổ chức hoạt động xã hội. Trong đó, tích cực tham gia các chương trình từ thiện do chính quyền, cơ quan, ban ngành, tổ chức chính trị - xã hội ở địa phương phát động. Việc thiết lập Hội quán và hưởng lợi ích từ Hội quán không bó hẹp trong thương giới mà nhằm giúp đỡ, bảo vệ lợi ích cho những người đồng hương ở TP. Hồ Chí Minh.

## **2.2. Hội họ (Hội Tông thân)**

Hội Thân tộc hay Hội họ là tổ chức của người Hoa có chung huyết thống, cùng dòng họ. Đó là loại hình tụ cư theo quan hệ huyết thống tồn tại từ xa xưa ở Trung Quốc. Đây là hình thức liên kết phát triển mạnh nhất về số lượng trong hệ thống tổ chức xã hội của người Hoa sau năm 1986 đến nay. Điển hình như Hội họ Trần: “Liên lạc tình cảm, giao lưu tri thức giữa họ tộc với nhau, cùng nhau phụng sự tổ tiên, phát huy và biểu dương truyền thống đức hạnh tốt đẹp của cha ông. Nhắc nhở con cháu uống nước nhớ nguồn, ngày càng phát huy tinh thần đoàn kết giúp đỡ lẫn nhau, cố gắng xây dựng và quản lý tốt công việc phúc lợi về tang, cưới hỏi trong họ tộc.” (Hội họ Trần, 2004). Ngày nay, mỗi Hội họ ở các địa phương với một lượng thành viên nhất định đều sinh hoạt độc lập, quan hệ mật thiết, cùng với các tổ chức họ ở các địa phương khác, nhất là ở TP. Hồ Chí Minh.

TP. Hồ Chí Minh có nhiều Hội họ nhất. Bước đầu khảo sát, chúng tôi nhận thấy có khoảng 45 Hội họ. Nhiều tổ chức xuất hiện từ lâu đời, có đông thành viên, tập trung ở khu vực Chợ Lớn (các quận 5, 6, 10 và 11). Trong đó, 32 Hội họ đã tạo nên được từ đường riêng với những quy mô khác nhau. Thông thường, Hội họ có cơ cấu quản lý như: (i) Một Trưởng ban và nhiều Phó ban không cố định, tùy tình hình cụ thể mà tăng giảm, nhưng luôn có 5 Phó ban Thường trực, cũng chính là 5 đại diện của nhóm đồng hương: Quảng Đông, Triều Châu, Phúc Kiến, Hải Nam và Hẹ; (ii) Các bộ phận chuyên trách như: Tài chính, Tổng vụ, Thư Ký, Phúc lợi, Giao tế, Kiểm soát; (iii) Ngoài những bộ phận trực tiếp điều hành công việc như đã nêu, hội còn có các chức danh là một hay nhiều người: Tối cao Cố vấn, Trưởng ban Danh dự (nguyên Trưởng ban Quản Trị), Cố vấn Thường vụ (nguyên Phó Ban Quản trị), Cố vấn. Đây là những người từng nắm giữ các trọng trách trong Hội hoặc nhiều người đóng góp cho Hội. Nhiệm kỳ của Ban Quản trị là 3 năm, được thành lập theo nguyên tắc: mỗi nhóm đồng hương (Quảng Đông, Phúc Kiến, Triều Châu, Hải Nam và Hẹ) cử 1 đại diện, 5 vị này sẽ chọn 1 Trưởng ban, bốn vị còn lại đương nhiên sẽ là 4 Phó ban và nhóm người nào có người đảm nhận chức vụ Trưởng ban thì cử bổ sung thêm 1 đại biểu làm Phó ban. Trừ hai

chức danh tài chính và kiểm soát phải bầu cử, mọi vị trí còn lại do hội trưởng cùng các hội phó thống nhất chỉ định với sự nhất trí cao của cộng đồng.

Những dịp giỗ tổ dòng họ hoặc khi có công việc các thành viên dòng họ tụ tập đông đảo tại các từ đường cũng là lúc thông tin cho nhau, giới thiệu để thế hệ trẻ biết bà con và vai vế của mình trong dòng họ. Qua đó làm cho mối quan hệ giữa các thành viên trong hội được thắt chặt hơn, cũng như nhắc nhở các lớp con cháu về tình thương, tinh thần trách nhiệm, giúp đỡ nhau lúc ốm đau, khó khăn, hoạn nạn,... Trong hệ thống hội đoàn của người Hoa, Hội họ được tổ chức chặt chẽ, sự phân biệt vai vế, thứ bậc còn khá đậm nét, vào các dịp lễ quan trọng nhất thiết phải chú ý đến vị trí của mình với người đối diện trong giao tiếp. Với hình thức liên kết như hiện nay, việc xác định được bà con, vai vế của nhau trong hội là không dễ, đặc biệt với những hội đông người. Nếu như trước kia chỉ có đàn ông người Hoa lấy vợ khác tộc thì nay đã có những phụ nữ người Hoa lấy chồng Việt (Kinh). Điều này đã tạo điều kiện cho mối giao lưu văn hóa Việt - Hoa ngày càng đậm nét.

### **2.3. Hội nghề nghiệp và tổ chức bảo trợ**

\* *Hội Công thương*: Đây là tổ chức tập hợp các doanh nghiệp thuộc khu vực ngoài quốc doanh nhằm trao đổi kinh nghiệm, giúp nhau trong hoạt động kinh doanh, sản xuất, góp sức vào sự phát triển chung của địa phương. Điểm khác với trước đây là mọi chủ doanh nghiệp đều có thể trở thành thành viên mà không có bất kỳ sự phân biệt nào về thành phần tộc người.

Hội Công thương thuộc quận 5, quận 6 có đông thành viên người Hoa, được thành lập theo quyết định của Hiệp hội Công kỹ nghệ gia TP. Hồ Chí Minh (sau đổi thành Hội Công thương TP. Hồ Chí Minh) vào đầu thập niên 90 của thế kỷ XX. Đây là một tổ chức mang tính quần chúng, vừa có tính nghề nghiệp, quy tụ nhiều doanh nghiệp sản xuất công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, thương mại, sinh hoạt theo địa bàn quận. Qua đó vận động các nhà doanh nghiệp sản xuất công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, góp sức kinh doanh cùng chính quyền địa phương, thực hiện hiệu quả các chủ trương, chính sách, nhất là về kinh tế, hướng dẫn giúp đỡ hội viên trong phát triển kinh tế, góp phần tăng trưởng kinh tế chung của quận. Trong đó: (i) Hội Công thương quận 5 ra đời vào năm 1994 có 117 Hội viên, gồm các ngành chính là nhựa - cao su, thực phẩm, cơ khí - điện, mỹ nghệ, sành sứ, may mặc xuất khẩu, y khoa,...; (ii) Hội Công thương quận 6 tính đến năm 2005 có 151 hội viên với các ngành cao su, thương mại dịch vụ, văn hóa phẩm, mỹ phẩm, chế biến thực phẩm.

\* *Tổ chức bảo trợ*: Hoạt động bảo trợ đã xuất hiện từ lâu trong đời sống người Hoa ở TP. Hồ Chí Minh, phổ biến là các đội, nhóm, câu lạc bộ hoạt động trong lĩnh vực thể thao, văn hóa - nghệ thuật, y tế... được cá nhân hay nhóm nhiệt tâm, có tiềm lực kinh tế hỗ trợ kinh phí để mua sắm trang thiết bị, tổ chức hoạt động. Ngày nay, hình thức bảo trợ vẫn được duy trì và phát triển trên diện rộng trong các lĩnh vực y tế, văn hóa, thể thao đều tổ chức Ban

Bảo trợ. Đó là một bộ phận quy tụ nhiều nhà hảo tâm giàu có tự nguyện tham gia. Những tổ chức như Ban Bảo trợ Đoàn Ca kịch Quảng Đông, Ban Bảo trợ Đoàn ca kịch Triều Châu (thuộc Đoàn Ca kịch Thống Nhất Quảng Triều); Ban Bảo trợ các Câu lạc bộ ca múa nhạc, Ban Bảo trợ dạy Hoa văn của Hội quán... không giới hạn số lượng thành viên. Việc Bảo trợ thường thực hiện bằng hai hình thức chính: bảo trợ định kỳ (tháng, năm) với một mức nhất định và bảo trợ cho từng chương trình hoạt động theo đề xuất của Ban điều hành Hội.

Trước yêu cầu giữ gìn, truyền bá yếu tố văn hóa truyền thống, đặc biệt là ngôn ngữ đối với người Hoa, chữ Hán có ý nghĩa quyết định trong việc chuyển tải văn hóa và giữ gìn bản sắc dân tộc. Tổ chức Hội Bảo trợ dạy Hán văn thành lập vào năm 1989, theo quyết định của Ủy ban Nhân dân TP. Hồ Chí Minh.

Cơ quan lãnh đạo cao nhất của Hội Bảo trợ là Đại hội toàn thể hội viên. Một Đại hội toàn thể bao gồm từ 65 đến 70 người được bầu vào Ban Chấp hành của Hội. Cụ thể, cơ cấu của Hội gồm: 01 Chủ tịch phụ trách chung; 02 Phó Chủ tịch và Ủy viên Thường vụ (số lượng linh hoạt theo các kỳ đại hội, thông thường 5 - 6 Ủy viên Thường vụ); 01 Tổng thư ký; 01 Ủy viên tài chính. Ủy viên Thường vụ hợp thành Ban Thường vụ của Hội. Số thành viên còn lại được bầu vào Ban Chấp hành của Hội sẽ đảm nhận trách nhiệm cụ thể trong các bộ phận chuyên trách, gọi là tổ: tổ Văn hóa giáo dục, tổ Kế hoạch, tổ Giao tế, tổ Giám sát và Kiểm tra, tổ Phúc lợi. Ban Chấp hành Hội Bảo trợ với nhiệm kỳ hoạt động 3 năm. Ngoài ra còn có Ban Cố vấn. Ví dụ, Hội bảo trợ Hoa ngữ thành phố có Ban Cố vấn học tập, giảng dạy ngôn ngữ.

Với mục đích, chức năng như trên, Hội Bảo trợ giúp kinh phí cho các tổ chức, cá nhân trong việc dạy và học Hán văn, nên trước hết các vị trong Ban Chấp hành và Ban Cố vấn là người có tiềm lực kinh tế, có thể chu cấp kinh phí cho Hội khi cần thiết. Mặt khác, với uy tín của mình, họ kêu gọi sự đóng góp của các mạnh thường quân người Hoa, nhất là những doanh nhân thành đạt, các nhà hảo tâm trong và ngoài nước. Đối tượng được bảo trợ trước hết là con em người Hoa. Song, với mục đích duy trì, phổ biến Hoa ngữ, những người không phải người Hoa tham gia học tiếng Hoa cũng nhận được bảo trợ.

Với tinh thần tương trợ, bên cạnh việc duy trì những hình thức tương thân tương ái vốn có trong nội bộ thì quan hệ xã hội của các hội đoàn người Hoa ngày càng trở nên rộng mở, không còn bó hẹp như trước. Về vấn đề này, Thành ủy TP. Hồ Chí Minh nhận xét: “Nội dung sinh hoạt phong phú, đa dạng xoay quanh các hoạt động tương tế cộng đồng đoàn kết giúp đỡ lẫn nhau trong làm ăn, mưu sinh, các sinh hoạt văn hóa dân tộc, lễ hội tín ngưỡng dân gian..., đẩy mạnh các hoạt động nhân đạo, từ thiện, cuộc vận động vì người nghèo, công tác khuyến học, vận động thực hiện nghĩa vụ công dân, hoạt động ngoại giao nhân dân, chống mê tín dị đoan...” (Thành ủy Thành phố Hồ Chí Minh, 2006). Ngoài ra, Hội còn tham gia thường xuyên những chương trình cứu trợ xã hội đột xuất như thiên tai, xóa đói

giảm nghèo; xây dựng nhà tình nghĩa, nhà tình thương; hỗ trợ bệnh nhân nghèo... do chính quyền địa phương phát động.

### **3. Đề xuất một số giải pháp nhằm tiếp tục phát triển những giá trị tổ chức xã hội của người Hoa ở Thành phố Hồ Chí Minh**

Thời gian qua, mô hình tổ chức xã hội của người Hoa luôn ổn định và phát huy được tính gia đình - dòng họ và tộc người truyền thống trong kinh doanh, nhất là gìn giữ được chữ “tín”, giữ được mối quan hệ tương trợ lẫn nhau trong phát triển kinh tế, xã hội, văn hóa,... Qua nghiên cứu, chúng tôi xin đề xuất một số giải pháp sau:

*Một là*, người Hoa cần tiếp tục gìn giữ mô hình tổ chức xã hội của mình, đồng thời thường xuyên tổ chức các hoạt động hội đoàn tập thể ở địa phương, sinh hoạt và giao lưu văn hóa nhằm giữ gìn những đặc trưng văn hóa của tộc người mình. Nên phát huy những yếu tố tích cực của các Hội Tương tế, Hội Bảo trợ xã hội trong giúp đỡ những gia đình người Hoa có hoàn cảnh khó khăn. Hoạt động tổ chức xã hội của người Hoa cần tiếp tục được đẩy mạnh, thông qua việc xây dựng các chương trình xóa đói giảm nghèo, đền ơn đáp nghĩa, các chương trình tương trợ, gặp mặt đầu xuân, tổ chức giao ban trong Ban Chấp hành Hội hàng tháng góp phần xây dựng một cộng đồng người Hoa ổn định, vững mạnh. TP. Hồ Chí Minh cần tiếp tục triển khai có hiệu quả chính sách dân tộc trong giai đoạn mới, có những chính sách khuyến khích các hoạt động giao lưu văn hóa - nghệ thuật giữa các dân tộc trên địa bàn thành phố và các địa phương có đông người Hoa của cả nước để góp phần bảo tồn, phát huy bản sắc văn hóa của mỗi dân tộc và để tăng cường tinh thần đoàn kết cũng như sự hiểu biết lẫn nhau; thành lập các Quỹ bảo trợ xã hội cho người Hoa tổ chức các hoạt động của tộc người mình.

*Hai là*, người Hoa cần có ý thức tự giác nâng cao năng lực của mình trong hoạt động kinh doanh, thường xuyên tổ chức các lớp bồi dưỡng ngắn hạn về kinh doanh cũng như các lớp dạy tiếng Hoa. Về phía TP. Hồ Chí Minh cần có những chính sách nhằm nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa - hiện đại hóa và hội nhập kinh tế quốc tế; đảm bảo cho các doanh nghiệp tồn tại và đứng vững trong cạnh tranh; đảm bảo cho sự phát triển bền vững của thành phố. Ngành Giáo dục và Đào tạo cần phối hợp với Ban Dân tộc và Trung tâm Hoa ngữ thành phố chú trọng đào tạo bồi dưỡng tiếng Hán cho thế hệ trẻ, nâng cao trình độ học vấn cho người lớn tuổi, xây dựng những chương trình đào tạo nghề và gìn giữ các nghề truyền thống trong người Hoa. Đồng thời, tập hợp những người Hoa có trình độ tay nghề cao thành câu lạc bộ, duy trì sinh hoạt định kỳ nhằm truyền nghề, truyền kinh nghiệm cho đội ngũ lao động người Hoa.

*Ba là*, người Hoa cần tiếp tục củng cố sự gắn kết trong cộng đồng mình, tránh những xung đột xảy ra trong nội bộ tộc người. Gìn giữ, phát huy truyền thống họ hàng - gia tộc; tăng cường tình làng nghĩa xóm; mở rộng kinh doanh và hoạt động văn hóa trong các khu phố,

phường, các quận,... Bên cạnh đó, TP. Hồ Chí Minh cần đẩy mạnh công tác dân tộc, tăng cường sự gắn kết giữa các cộng đồng người Hoa sinh sống trên địa bàn Thành phố cùng nhau đoàn kết tham gia phát triển kinh tế, ổn định đời sống xã hội.

*Bốn là*, bên cạnh những ưu điểm, mặt trái của nền kinh tế thị trường, những hoạt động chống phá trên lĩnh vực tư tưởng, chính trị của “chiến lược diễn biến hòa bình” mà các thế lực thù địch tiến hành... đang có những tác động hàng ngày, hàng giờ đối với đời sống văn hóa người Hoa. Vì vậy, người Hoa cần hết sức tỉnh táo trước những luận điệu xuyên tạc, sai sự thật; cần nhận thức rõ ý thức cộng đồng của mình trong ý thức công dân. Đồng thời, các tổ chức chính trị - xã hội cần tham gia giải quyết những vấn đề chính trị, xã hội phát sinh trong cộng đồng, đảm bảo sự ổn định trong tâm lý người Hoa, giải quyết hài hòa những mâu thuẫn, xung đột trong nội bộ cộng đồng người Hoa và với các dân tộc khác nếu xảy ra để đảm bảo xây dựng TP. Hồ Chí Minh văn minh, hiện đại, nghĩa tình.

### **Kết luận**

Tổ chức xã hội của người Hoa ở TP. Hồ Chí Minh rất đa dạng, hiện diện ở hầu hết các lĩnh vực đời sống xã hội, bao gồm hoạt động nghề nghiệp, văn hóa, nghệ thuật, giáo dục, y tế, thể dục thể thao, tín ngưỡng tôn giáo, đồng hương, đồng tộc, dòng tộc,... Từ Hội Tương tế, Hội Bảo trợ, Hội quán, Hội dòng họ đến tổ chức Hội đoàn với nhiều yếu tố tích cực, giúp cho chính quyền, cơ quan chức năng địa phương thuận tiện hơn trong công tác quản lý, đưa ra chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước đến với người Hoa. Đối với người Hoa, đó là điều kiện để mở rộng quan hệ xã hội, tăng cường sự hiểu biết về nhau giữa các nhóm qua những chương trình sinh hoạt chung và với các cộng đồng cư dân khác. Bên cạnh đó, gia đình - dòng họ với yếu tố tinh thần cố kết sâu sắc là sự hậu thuẫn đầu tiên cho các cá nhân trước khi họ kêu gọi sự giúp đỡ từ bên ngoài.

Hình thức liên kết mang tính đồng hương - phương ngữ có vị trí quan trọng trong đời sống sinh hoạt xã hội của người Hoa còn duy trì khá phổ biến cho đến nay, dưới hình thức Hội quán, Hội Tương tế. Thành viên trong Hội thường tham gia nhiều hội đoàn khác, tạo ra một mạng lưới rộng lớn quan hệ xã hội. Với tinh thần đó, trải qua các giai đoạn lịch sử khác nhau, các tổ chức xã hội của người Hoa đều được duy trì dưới nhiều hình thức, với nguyên tắc kế thừa có sự biến đổi cho phù hợp với tình hình thực tiễn. Trong giai đoạn mới, để phát huy sự đóng góp của người Hoa vào sự phát triển kinh tế và ổn định đời sống văn hóa - xã hội của TP. Hồ Chí Minh, Đảng bộ và Chính quyền các cấp của TP. Hồ Chí Minh cần tích cực quan tâm đến đào tạo nguồn nhân lực người Hoa trong phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao nhận thức chính trị và xây dựng giải pháp riêng để thúc đẩy kinh tế người Hoa phát triển. Ngoài ra, trong đời sống xã hội cần có những chính sách đảm bảo an sinh xã hội, phát huy tính gắn kết trong cộng đồng người Hoa, bảo tồn và giữ gìn các giá trị truyền thống của cộng

đồng người Hoa, góp phần trực tiếp vào thắng lợi của sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và sự phát triển bền vững của TP. Hồ Chí Minh.

### Tài liệu tham khảo

1. Hội họ Trần (2004), *Điều lệ Đền thờ họ Trần*.
2. Hội quán Nhị Phủ Miếu, *Điều lệ Hội quán Nhị Phủ miếu* (không ghi thời gian Đại hội Đại biểu thông qua).
3. Li Tana (1999), *Xứ Đàng Trong Lịch sử kinh tế - xã hội Việt Nam thế kỷ XVII - XVIII*, Nxb. Trẻ, TP. Hồ Chí Minh.
4. Lưu Trường Khương (1968), *Vấn đề Hoa kiều tại Việt Nam*, Luận văn tốt nghiệp Học viện quốc gia Hành chính, Sài Gòn.
5. Ngô Quang Định (2000), *Quá trình thực hiện chính sách dân tộc của Đảng đối với người Hoa ở quận 5 Thành phố Hồ Chí Minh (1975 - 1985)*, Luận án tiến sĩ Lịch sử, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh.
6. Thành ủy Thành phố Hồ Chí Minh (2006), *Báo cáo tổng kết 10 năm thực hiện Chỉ thị 62-CT/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tăng cường công tác người Hoa trong tình hình mới*.



Hội quán Nghĩa An của người Hoa ở Quận 5, thành phố Hồ Chí Minh

Ảnh: Hà Triệu Huy, chụp năm 2019